

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**

Bản án số: 05/2025/HS - ST
Ngày 24 - 7 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Cường và bà Phạm Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Đức Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2025/TLST - HS, ngày 27/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST - HS ngày 10 /7/2025 đối với bị cáo:

Trần Đức Đ, tên gọi khác: không; sinh ngày 02/11/1996, tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng (nay là phường P, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị N; Vợ, con: không; Tiền sự, tiền án: không; bị tạm giữ từ ngày 15/4/2025, đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

- Người chứng kiến: anh Trần Huy .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/4/2025, tại khu vực thuộc tổ C, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu cảng H1 bắt quả tang Trần Đức Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 417/KL - KTTHS ngày 17/4/2025, của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 04 túi nilon kích thước 2 x 2,5 cm, trong phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trần Đức Đ ngày 15/4/2025 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Tổng khối lượng là 0, 928 gam.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Đức Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau: Bị cáo sử dụng ma túy đá từ năm 2020. Ngày 08/4/2025 khi ngồi uống bia tại quán gần nhà, bị cáo quen một người đàn ông giới thiệu tên là P, sinh năm 1986, nhà ở T, phường V quận L. Qua nói chuyện bị cáo biết P là người sử dụng ma túy và hai bên trao đổi số điện thoại cho nhau. Khoảng 13 giờ ngày 15/4/2025, P rủ bị cáo đến khu vực bến xe M, thành phố Hải Phòng mua ma túy, rồi đến thành phố H sử dụng cùng em của P, bị cáo đồng ý. Khoảng 13 giờ 30 phút cả hai đến khu vực bến xe M, P đưa cho bị cáo số tiền 1.200.000 đồng và bảo bị cáo đi mua ma túy. Tại đây, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) 04 túi ma túy “đá” giá 1.200.000 đồng rồi đưa cho P xem. Sau đó, bị cáo cất giấu số ma túy vào túi quần rồi mang theo 01 nắp nhựa, 01 ống hút và 01 nỏ thủy tinh cùng P đi xe khách đến thành phố H để sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ 10 phút, bị cáo và P vào quán nước ở bến Đ, thuộc tổ C khu D, phường H, thành phố H. Cả hai ngồi uống nước một lúc thì P bảo đi có việc, bị cáo không biết P đi đâu. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, bị cáo bị cán bộ Đoàn biên phòng kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ 04 túi ma túy và bộ đồ sử dụng ma túy.

Lời khai của người chứng kiến: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/4/2025 tại quán nước đối diện Trung tâm K1, số A B, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, anh Trần H được chứng kiến Bộ đội Biên phòng cảng Hòn Gai kiểm tra và thu giữ 04 túi nilon màu trắng của Trần Đức Đ và Đ khai nhận là 04 túi ma túy đá Đ cất giấu trong người để sử dụng.

Bản cáo trạng số: 3426/CT - VKSHL, ngày 26/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố Trần Đức Đ tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên trình bày luận tội đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Hình phạt bổ sung: không áp dụng; Vật chứng vụ án: tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định và bộ đồ sử dụng ma túy.

Các tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án: Người đàn ông tên P theo lời khai của bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long (nay là Viện KSND khu vực 1 - Quảng Ninh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai bị cáo Trần Đức Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và công bố công khai tại phiên tòa: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định số 417/KL - KTTHS ngày 17/4/2025 của phòng K Công an tỉnh Q; bản luận tội Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa.

Với những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/4/2025, tại khu vực B thuộc tổ C, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường H, tỉnh Quảng Ninh) bị cáo Trần Đức Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, không những gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương mà còn tiếp tay cho những đường dây mua bán ma túy và làm gia tăng các loại tội phạm khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự (TNHS), hiểu được tác hại của ma túy nhưng không có ý thức chấp hành pháp luật, cất giấu trái phép chất ma túy trong người mục đích sử dụng, hành vi của bị cáo đã thỏa mãn dấu hiệu và đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, tội phạm có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Nội dung luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng TNHS:

Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền sự, tiền án.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ TNHS. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đề bị cáo thấy được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật cải tạo, giáo dục mình thành công dân tốt.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định, nhằm giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị

cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, hiện không có công việc, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: lượng ma túy 0,74 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 bộ sử dụng ma túy đá không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật hình sự.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và 333 của Bộ luật hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q.

Xử phạt bị cáo Trần Đức Đ 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 4 năm 2025 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 0,74 (không phẩy bảy tư) gam ma túy, loại Methamphetamine trong phong bì niêm phong và 01 bộ sử dụng ma túy đá (gồm 01 nắp chai nhựa, ống hút nhựa và 01 vỏ thủy tinh) theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 195/BB - THA ngày 10/6/2025 giữa Công an tỉnh Q và Chi cục THA dân sự thành phố H.

Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Trần Đức Đ phải chịu 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện KSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra; Cơ quan THA hình sự ,
Phòng hồ sơ nghiệp vụ, Trại tạm giam Công
an tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Hiệp

